

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN**BỘ VĂN HÓA -
THÔNG TIN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Số: 07/2007/TT-BVHTT****Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2007****THÔNG TƯ****hướng dẫn cấp, đổi và thu hồi Thẻ nhà báo**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định 63/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa - Thông tin;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn việc cấp, đổi và thu hồi Thẻ nhà báo như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG**1. Thẻ nhà báo**

Thẻ nhà báo do Bộ Văn hóa - Thông tin cấp cho những người có đủ tiêu chuẩn theo quy định hiện hành để được hành nghề báo chí.

2. Sử dụng Thẻ nhà báo

2.1. Người được cấp Thẻ nhà báo chỉ được sử dụng Thẻ nhà báo khi hoạt động nghiệp vụ báo chí; không được sử dụng Thẻ nhà báo để làm việc trái pháp luật; không được cho người khác mượn Thẻ nhà báo.

2.2. Người được cấp Thẻ nhà báo được hưởng các quyền và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về báo chí; chỉ những người có Thẻ nhà báo do Bộ Văn hóa - Thông tin cấp mới được hưởng những quyền theo quy định của pháp luật về báo chí khi hoạt động nghiệp vụ.

2.3. Thời hạn sử dụng Thẻ nhà báo

được ghi trên Thẻ. Việc gia hạn, do Bộ Văn hóa - Thông tin quy định.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Đối tượng được xét cấp Thẻ nhà báo

Đối tượng được xét cấp Thẻ nhà báo gồm:

1.1. Tổng biên tập, Phó tổng biên tập, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc các cơ quan báo chí, thông tấn.

1.2. Trưởng phòng (ban), Phó trưởng phòng (ban) nghiệp vụ báo chí.

1.3. Phóng viên các cấp, biên tập viên các cấp.

1.4. Người bình luận, quay phim, đạo diễn chương trình thời sự, phim tài liệu thời sự của Đài Truyền hình Trung ương, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Hãng phim tài liệu và khoa học Trung ương.

1.5. Những người đã được cấp Thẻ nhà báo nhưng được điều chuyển sang làm công việc khác nhưng vẫn cộng tác với cơ quan báo chí, được cơ quan báo chí xác nhận có tác phẩm báo chí được sử dụng thì vẫn được xét cấp Thẻ nhà báo trong các trường hợp cụ thể sau:

a) Được điều động công tác tại các phòng (ban) không phải nghiệp vụ báo chí như Ban trị sự, Ban quảng cáo... của cơ quan báo chí;

b) Được điều chuyển sang làm công tác giảng dạy chuyên ngành báo chí tại các trường bậc đại học;

c) Được điều chuyển sang các cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí;

d) Được điều chuyển sang làm cán bộ chuyên trách tại các Hội nhà báo các cấp.

1.6. Giảng viên chuyên ngành báo chí tại các trường bậc đại học có thời gian giảng dạy từ năm (5) năm trở lên.

1.7. Những người làm công tác nghiệp vụ phóng viên, biên tập hoặc phụ trách công tác phóng viên, biên tập của các Đài Phát thanh cấp quận, huyện và tương đương là cộng tác viên thường xuyên của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị cấp Thẻ nhà báo.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn được xét cấp Thẻ nhà báo

2.1. Người được xét cấp Thẻ nhà báo phải bảo đảm các điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:

a) Tốt nghiệp đại học; trường hợp là

người dân tộc thiểu số đang công tác tại cơ quan báo chí miền núi hoặc chương trình phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số phải có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên;

b) Có thời gian công tác liên tục theo chế độ biên chế hoặc hợp đồng dài hạn tại cơ quan báo chí đề nghị cấp Thẻ từ ba (3) năm trở lên, tính đến thời điểm xét cấp Thẻ;

c) Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan báo chí phân công;

d) Không vi phạm quy định về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp báo chí; không bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên trong thời hạn 12 tháng tính đến thời điểm xét cấp Thẻ;

e) Được cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, Sở Văn hóa - Thông tin (đối với báo chí các tỉnh, thành phố) và Hội nhà báo cùng cấp thống nhất đề nghị cấp Thẻ nhà báo.

2.2. Các trường hợp sau đây không được xét cấp Thẻ nhà báo:

a) Không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 mục II;

b) Bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên, trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ra Quyết định kỷ luật đến thời điểm xét cấp Thẻ;

c) Là đối tượng liên quan trong các vụ án chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

d) Bị Bộ Văn hóa - Thông tin ra quyết định thu hồi Thẻ nhà báo do vi phạm quy định của pháp luật mà thời gian thu hồi Thẻ chưa quá 12 tháng kể từ ngày ra quyết định đến thời điểm xét cấp thẻ.

3. Hồ sơ đề nghị cấp Thẻ nhà báo:

3.1. Hồ sơ đề nghị cấp Thẻ nhà báo thực hiện theo mẫu quy định thống nhất của Bộ Văn hóa - Thông tin.

3.2. Hồ sơ gồm có:

a) Bản khai của người đề nghị cấp Thẻ nhà báo do người đề nghị cấp Thẻ thực hiện việc kê khai theo mẫu quy định, được người đứng đầu cơ quan báo chí ký duyệt, đóng dấu của cơ quan báo chí (mẫu số 1);

b) Những người đề nghị cấp Thẻ lần đầu phải có bản sao quyết định biên chế hoặc hợp đồng dài hạn được cơ quan báo chí hoặc cơ quan công chứng nhà nước xác nhận;

c) Bản tổng hợp danh sách đề nghị cấp Thẻ nhà báo của cơ quan báo chí có chữ ký, đóng dấu xác nhận của: Người đứng đầu cơ quan báo chí, đại diện cơ quan chủ quản, đại diện cấp Hội nhà báo, đại diện Sở Văn hóa - Thông tin (đối với cơ quan báo chí địa phương) (mẫu số 2);

d) Bản sao Giấy phép hoạt động báo chí do Bộ Văn hóa - Thông tin cấp có xác nhận của công chứng nhà nước.

4. Xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp Thẻ nhà báo:

4.1. Người đứng đầu cơ quan báo chí duyệt bản khai, lập danh sách đề nghị cấp Thẻ nhà báo cho những người đủ điều kiện trong cơ quan báo chí mình và chịu trách nhiệm về toàn bộ hồ sơ đề nghị cấp Thẻ nhà báo.

4.2. Đại diện cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí, các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương, Chủ tịch Hội nhà báo hoặc Thư ký Chi hội nhà báo (đối với Chi hội trực thuộc Hội nhà báo Việt Nam), Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin (đối với cơ quan báo chí địa phương) xem xét các trường hợp do người đứng đầu cơ quan báo chí đề xuất và ký tên đóng dấu xác nhận của cơ quan trong Bản tổng hợp danh sách đề nghị cấp Thẻ nhà báo.

4.3. Hồ sơ đề nghị cấp Thẻ nhà báo của các cơ quan báo chí gửi về Bộ Văn hóa - Thông tin (Cục Báo chí) trước ngày 21 tháng 4 hàng năm.

5. Cấp Thẻ nhà báo:

Năm (5) năm một lần, Bộ Văn hóa - Thông tin xét cấp mới Thẻ nhà báo cho tất cả những người có đủ điều kiện; mỗi năm một (1) lần, xét cấp bổ sung vào dịp

Kỷ niệm ngày báo chí cách mạng Việt Nam 21 tháng 6.

Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ và danh sách đề nghị cấp Thẻ nhà báo hợp lệ, Bộ Văn hóa - Thông tin xét cấp Thẻ nhà báo.

Các cơ quan báo chí tổ chức trao Thẻ nhà báo cho những người được cấp Thẻ, đồng thời phổ biến các quy định về quyền và nghĩa vụ của nhà báo đã quy định tại Điều 15 Luật Báo chí và các quy định về sử dụng Thẻ nhà báo, quy định về đạo đức nghề nghiệp báo chí để nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp của người được cấp Thẻ nhà báo.

6. Đổi Thẻ nhà báo trước thời hạn ghi trên Thẻ.

6.1. Những người đã được cấp Thẻ nhà báo khi chuyển sang làm việc tại cơ quan, đơn vị công tác khác mà cương vị công tác vẫn thuộc đối tượng được cấp Thẻ nhà báo theo quy định tại khoản 1 mục II của Thông tư này thì phải làm thủ tục xin đổi Thẻ nhà báo về cơ quan mới.

6.2. Hồ sơ đề nghị đổi Thẻ nhà báo gồm:

a) Công văn đề nghị của cơ quan báo chí, đơn vị công tác mà người đề nghị được đổi thẻ nhà báo mới chuyển đến làm việc;

b) Quyết định tiếp nhận công tác (bản chính hoặc bản sao có công chứng);

c) Thẻ nhà báo đã được cấp tại cơ quan báo chí, đơn vị trước khi chuyển công tác.

7. Cấp lại Thẻ nhà báo

Các trường hợp được xét cấp lại Thẻ nhà báo:

Những người đã được cấp Thẻ nhà báo nhưng làm mất, làm hỏng muốn được cấp lại Thẻ phải có đơn gửi Bộ Văn hóa - Thông tin (Cục Báo chí).

Đơn đề nghị cấp lại Thẻ phải có ý kiến xác nhận của cơ quan báo chí, đơn vị công tác về trường hợp mất Thẻ; nếu hỏng, nát, phải gửi kèm theo Thẻ cũ.

8. Nộp lại Thẻ nhà báo

Những trường hợp sau đây, người được cấp Thẻ nhà báo phải nộp lại Thẻ nhà báo:

8.1. Người được cấp Thẻ nhà báo nhưng chuyển sang làm nhiệm vụ khác hoặc cương vị công tác mới không còn là đối tượng được cấp Thẻ nhà báo theo quy định tại khoản 1 mục II Thông tư này; người được cấp Thẻ nhà báo được nghỉ chế độ hưu trí nhưng không tiếp tục cộng tác với cơ quan báo chí để hoạt động báo chí; những người đã hết thời hạn hợp đồng lao động nhưng không được ký tiếp hợp đồng lao động mới.

Người đứng đầu cơ quan báo chí chịu trách nhiệm thông báo và tiếp nhận Thẻ

nhà báo của các trường hợp nêu trên, nộp về Bộ Văn hóa - Thông tin.

8.2. Khi cơ quan báo chí đã có quyết định của Bộ Văn hóa - Thông tin thu hồi giấy phép hoạt động thì người đứng đầu cơ quan báo chí chịu trách nhiệm thu lại toàn bộ số Thẻ nhà báo đã cấp cho những người đang công tác tại cơ quan báo chí nộp lại cho Bộ Văn hóa - Thông tin (Cục Báo chí) trong thời hạn mười lăm ngày (15) ngày, kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép có hiệu lực;

Các cơ quan báo chí ở Trung ương trực tiếp nộp về Bộ Văn hóa - Thông tin (Cục Báo chí).

Các cơ quan báo chí ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nộp cho Sở Văn hóa - Thông tin để Sở Văn hóa - Thông tin gửi về Bộ Văn hóa - Thông tin (Cục Báo chí).

8.3. Những người thuộc đối tượng phải nộp lại Thẻ nhà báo quy định tại điểm 8.1 và điểm 8.2 khoản 8 mục II của Thông tư này nếu được một cơ quan báo chí tiếp nhận vào biên chế hoặc ký hợp đồng dài hạn thì được xét cấp lại Thẻ nhà báo.

9. Thu hồi Thẻ nhà báo

9.1. Người được cấp Thẻ nhà báo bị thu hồi Thẻ nhà báo trong các trường hợp:

a) Bị cơ quan tổ tụng quyết định khởi tố bị can;

b) Bị cấp có thẩm quyền quyết định xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên hoặc bị khiển trách hai lần liên tục trong hai năm;

c) Vi phạm các quy định về hoạt động nghiệp vụ báo chí, thông tin trên báo chí, sử dụng Thẻ nhà báo không đúng mục đích gây hậu quả nghiêm trọng;

d) Bị kỷ luật buộc thôi việc tại cơ quan báo chí.

9.2. Cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí có trách nhiệm báo cáo với Bộ Văn hóa - Thông tin để ban hành các quyết định thu hồi Thẻ nhà báo đối với các trường hợp quy định tại điểm 8.1 và điểm 8.2 khoản 8 mục II của Thông tư này.

9.3. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày có quyết định thu hồi Thẻ nhà báo, người đứng đầu cơ quan báo chí, thủ trưởng cơ quan, đơn vị của người bị thu hồi Thẻ nhà báo có trách nhiệm thu lại Thẻ nhà báo của người bị thu hồi Thẻ nhà báo nộp lại cho Bộ Văn hóa - Thông tin (Cục Báo chí);

Các cơ quan báo chí ở Trung ương

nộp trực tiếp về Bộ Văn hóa - Thông tin (Cục Báo chí).

9.4. Người bị thu hồi Thẻ nhà báo chỉ được xét cấp lại Thẻ sau một (1) năm, kể từ ngày có quyết định thu hồi đối với trường hợp vi phạm quy định tại tiết b, tiết c, tiết d điểm 9.1 khoản 9 mục II; sau ba (3) năm, kể từ ngày có quyết định xóa án đối với trường hợp vi phạm quy định tại tiết a điểm 9.1 khoản 9 mục II của Thông tư này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này thay thế các quy định trước đây về cấp, đổi và thu hồi Thẻ nhà báo và có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, cần phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa - Thông tin để xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Quý Doãn

Mẫu số 1

4 Ảnh

2 x 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*

BẢN KHAI ĐĂNG KÝ CẤP THẺ NHÀ BÁO.....*

(* thời hạn: ví dụ 2006 - 2010)

Tên cơ quan báo chí:.....

- Họ và tên khai sinh (chữ in):..... - Nam/nữ

+ Họ và tên thường dùng:.....

+ Chức vụ (Tổng biên tập, PTBT, Trưởng ban....):.....

+ Bút danh thường dùng:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:.....

- Dân tộc:.....

- Quê quán:.....

- Nơi ở hiện nay:.....

- Trình độ: + Văn hóa (lớp mấy):.....

+ Chuyên môn (trên Đại học, Đại học):.....

Trường học:.....

Ngành học:.....

Hình thức đào tạo (chính quy, tại chức, đào tạo từ xa...):.....

Năm tốt nghiệp:.....

+ Chính trị (Cao cấp, cử nhân, trung cấp, sơ cấp):.....

+ Ngoại ngữ (Ngoại ngữ nào, trình độ A, B, C):.....

+ Chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí (nếu có):.....

- Đảng viên, đoàn viên:.....

- Chức danh báo chí hiện nay (ghi rõ lĩnh vực nghiệp vụ phóng viên, biên tập viên):

.....

- Trong biên chế hay hợp đồng dài hạn (ghi rõ ngày, tháng, năm vào biên chế hay hợp đồng dài hạn):.....
- Số thẻ nhà báo thời hạn.....*(nếu có). (* thời hạn cũ).
- Ngày và nơi vào ngành báo chí:.....
- Quá trình hoạt động báo chí:

Thời hạn (từ tháng năm nào đến tháng năm nào)	Chức danh báo chí	Công tác tại cơ quan báo chí nào	Lương		Khen thưởng, kỷ luật (thời gian cụ thể)
			Ngạch lương	Bậc lương	

Xác nhận của cơ quan báo chí
Tổng biên tập
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày..... tháng..... năm.....
Người khai ký tên

Ghi chú: Bản khai phải ghi đầy đủ các yêu cầu đã nêu, không bỏ mục nào. Nếu bỏ, bản khai được coi là không hợp lệ.

TỔNG HỢP DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP THẺ NHÀ BÁO

THỜI HẠN.....* (* thời hạn: ví dụ: 2006 - 2010)

Cơ quan báo chí: + Điện thoại:

+ Địa chỉ: + Fax:

Cơ quan chủ quản: + Điện thoại:

+ Địa chỉ: + Fax:

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Đảng viên, Đoàn viên	Bậc lương hiện nay	Chức danh	Ngày, nơi vào ngành báo chí	Biên chế hay IĐDDH	Số thẻ nhà báo đã cấp	
							Văn hóa	Trình độ chuyên môn (trên đại học, đại học)			Chính trị							Ngoại ngữ
Bảo chí		Chuyên ngành khác		Hình thức đào tạo														
TĐH	ĐH	TĐH	ĐH															

a) Cơ quan báo chí Trung ương cần có chữ ký của:

Tổng biên tập, Liên chi hội, (Chi hội nhà báo), Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ cơ quan chủ quản.

b) Cơ quan báo chí địa phương cần có chữ ký của:

Tổng biên tập, Chủ tịch Hội nhà báo tỉnh, thành phố, cơ quan chủ quản, Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh, thành phố.

Lưu ý: Bàn Tổng hợp danh sách đề nghị cấp Thẻ nhà báo phải tổng hợp đầy đủ các yêu cầu trong các mục, nếu thiếu một mục sẽ bị coi là không hợp lệ.